

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163/2026/HNGĐ - ST

Ngày: 14/8/2026

V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Hoàng Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thanh Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2026/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026 về tranh chấp về ly hôn, nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2026/QĐST- HNGĐ ngày 27/7/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Mai P, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn A, xã H, tỉnh Nghệ An. Số CCCD: 040196022813. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn A, xã H, tỉnh Nghệ An. Số CCCD: 040095015777. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Đặng Thị Mai P trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Văn T kết hôn vào ngày 08/10/2014 do hai bên tự nguyện tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An (Nay là xã H, tỉnh Nghệ An). Sau khi kết vợ chồng sống chung hạnh phúc được thời gian đầu, đến đầu năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hoà hợp. Tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Thị Khánh C, sinh ngày 24/5/2018 và Trần Văn Q, sinh ngày 01/01/2015. Hiện cả 02 người con đang ở

với anh Trần Văn T tại Thôn A, xã H, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng ly hôn chị đồng ý giao cả 02 người con cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chị xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về chi tài sản chung và nợ: Chị Đặng Thị Mai P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Trần Văn T:

Về hôn nhân: Tình cảm vợ chồng là không còn, anh Trần Văn T đồng ý ly hôn với chị Đặng Thị Mai P.

Về nuôi con chung: Anh Trần Văn T yêu cầu được nuôi 02 con chung là Trần Thị Khánh C, sinh ngày 24/5/2018 và Trần Văn Q, sinh ngày 01/01/2015 và không yêu cầu chị Đặng Thị Mai P cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung và nợ: Anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn; bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81. Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Mai P được ly hôn anh Trần Văn T.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Trần Thị Khánh C, sinh ngày 24/5/2018 và Trần Văn Q, sinh ngày 01/01/2015 cho anh Trần Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Đặng Thị Mai P.

Về chia tài sản và nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Đặng Thị Mai P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và bị đơn có nơi cư trú tại Thôn A, xã H, tỉnh Nghệ An do đó Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An thụ lý giải quyết

là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Mai P và anh Trần Văn T là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã U, huyện T, tỉnh Nghệ An (Nay là xã H, tỉnh Nghệ An) vào ngày 14/10/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, đến đầu năm 2015 thì mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị Đặng Thị Mai P yêu cầu ly hôn thì anh Trần Văn T cũng đồng ý. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Mai P và anh Trần Văn T chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó xử cho chị Đặng Thị Mai P được ly hôn với anh Trần Văn T là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Thị Khánh C, sinh ngày 24/5/2018 và Trần Văn Q, sinh ngày 01/01/2015. Ý kiến anh Trần Văn T yêu cầu được nuôi 02 con và không yêu cầu chị Đặng Thị Mai P cấp dưỡng nuôi con. Chị Đặng Thị Mai P cũng đồng ý giao 02 con chung cho anh Trần Văn T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ý kiến các cháu Trần Thị Khánh C, sinh ngày 24/5/2018 và Trần Văn Q, sinh ngày 01/01/2015 là có nguyện vọng được ở với bố Trần Văn T.

Xét thấy sự thoả thuận của các đương sự về việc nuôi con không trái pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con, đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với các quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận. Giao các con chung là Trần Thị Khánh C, sinh ngày 24/5/2018 và Trần Văn Q, sinh ngày 01/01/2015 cho anh Trần Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Đặng Thị Mai P.

[4] Về chia tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đặng Thị Mai P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên toà của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên toà; những người tham

gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81. Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Mai P được ly hôn anh Trần Văn T.

Về nuôi con chung: Giao các con chung là Trần Thị Khánh C, sinh ngày 24/5/2018 và Trần Văn Q, sinh ngày 01/01/2015 cho anh Trần Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Đặng Thị Mai P.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 36 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án

Về án phí: Chị Đặng Thị Mai P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai ký hiệu: BLTU/26E, Số 0003627 ngày 18/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND khu vực 5 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hoa Quân, Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

